

Bản án số: **195/2023/HSST**

Ngày: 23/11/2023

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BA ĐÌNH, THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa: **Bà Ngô Thị Vân**

Các hội thẩm nhân dân: **Bà Lưu Thị Kim Hiền**

Ông Nguyễn Hà

Thư ký Tòa án: Ông **Hoàng Nam Hải** – Thư ký Tòa án nhân dân Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: **Bà Nguyễn Thị Phụng**- Kiểm sát viên.

Ngày **23** tháng **11** năm **2023**, tại Điểm cầu trung tâm: Phòng xét xử trực tuyến – Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 184/2023/TLST-HS ngày 18/10/2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 433/2023/QĐXXST-HS ngày 03/11/2023, đối với bị cáo:

Nguyễn Thị L; Sinh năm: 2000; Nơi sinh: H; HKTT: Thôn C, thị trấn V, huyện V, tỉnh H; Nơi ở: Thôn H, xã H, huyện Y, tỉnh H; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 09/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Đăng D và bà: Chu Thị Y; Chồng: Đ; Có 02 con lớn sinh năm 2017, con nhỏ sinh năm 2019; Tiền sự: Không; Tiền án: Không; Bị cáo bị bắt ngày: 12/7/2023; Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 23 giờ ngày 11/7/2023 Nguyễn Thị L đi taxi đến trước cửa số nhà 17 N, phường G, quận B, H để giao ma túy cho đối tượng có tài khoản Facebook là “Sơn T”, đến nơi L gọi điện qua ứng dụng Messenger cho người có tên trong tài khoản Facebook là “Sơn T” để giao ma túy. Khi “Sơn T” đến L cầm gói ma túy bên tay phải chuẩn bị giao cho “Sơn T” 01 túi nilông màu trắng bên trong có 02 viên nén màu nâu và 01 túi nilon màu trắng bên trong chứa tinh thể màu trắng là ma túy tổng hợp dạng “kẹo” và “ke” thì bị Tổ công tác Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy – Công an quận B bắt quả tang là khoảng 23 giờ 40 phút. Quá trình bắt giữ, người đàn ông mua ma túy của L đã lợi dụng sơ hở bỏ chạy thoát. Tổ công tác đã đưa L cùng tang vật đề trụ sở làm rõ là khoảng 0 giờ 25 phút ngày 12/7/2023.

*** Vật chứng thu giữ:**

- 01 túi nilon màu trắng bên trong có 02 viên nén màu nâu và 01 túi nilon màu trắng bên trong chứa tinh thể màu trắng;

- 01 điện thoại di động Iphone 6 màu vàng (IMEI: 355400080010995, Sim: 0327.423.463).

Tại Bản kết luận giám định số 4821/KL-KTHS ngày 21/7/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội kết luận: (Bút lục: 64)

“- Tinh thể màu trắng bên trong 01 túi nilông là ma túy loại Ketamine, khối lượng 1,937 gam;

- 02 viên nén màu nâu bên trong 01 túi nilông là ma túy loại MDMA, tổng khối lượng 0,991 gam.”

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Thị L khai:. Khoảng 19 giờ 00 phút ngày 11/7/2023, “Sơn T” gọi điện qua ứng dụng Messenger cho L hỏi mua 01 chỉ “Ke” và 02 viên kẹo, L đồng ý và báo giá 300.000 đồng/ viên kẹo, 3.500.000 đồng/chỉ ke, “Sơn T” đồng ý và chuyển khoản cho L 1.500.000 đồng (trong đó 500.000 đồng tiền taxi và 1.000.000 đồng là tiền công) từ tài khoản ngân hàng Techcombank số 19033713322012 mang tên Bui Thi Lan A đến tài khoản ngân hàng Viettinbank số 101868706437 mang tên Nguyen Thi L rồi bảo L mang ma túy đến địa chỉ số 17 N,

quận B, thành phố H. Sau đó, L lên mạng xã hội Facebook tìm và mua 01 chỉ “ke” và 02 viên “kẹo” với giá 3.200.000 đồng (L đã xóa hết lịch sử cuộc gọi, tin nhắn với người bán ma túy).

Ngoài bán ma túy cho facebook mang tên “Sơn T” ra, L còn khai nhận đã bán ma túy 02 lần cho người đàn ông tên “T” sử dụng số điện thoại 0979781680, lần thứ nhất ngày 06/7/2023, “T” mua 03 viên “kẹo” và 02 chỉ “ke” với giá 08 triệu đồng chuyển khoản từ tài khoản ngân hàng Viettinbank số 100004562809 mang tên Nguyen Van T; Lần thứ hai ngày 07/07/2023, “T” mua 03 viên “kẹo” và 02 chỉ “ke” với giá 08 triệu đồng chuyển khoản từ tài khoản ngân hàng Agribank số 2206205165986 mang tên Tran Van N. Nguồn gốc ma túy bán cho “T”, L mua của người đàn ông sử dụng tài khoản Zalo tên “S” hai lần, mỗi lần mua ma túy giá 07 triệu đồng, L chuyển khoản đến tài khoản ngân hàng MB Bank số 99116168888 mang tên Nguyen Van D.

Đối với người bán ma túy cho L, L khai không biết tên tuổi, địa chỉ cụ thể. Cơ quan điều tra đã rút băng kê lịch sử giao dịch của tài khoản ngân hàng MB Bank số 99116168888 xác định ngày 06/7/2023 và ngày 07/7/2023 nhận được 07 triệu đồng từ tài khoản của Nguyễn Thị L. Ghi lời khai của chủ tài khoản Nguyễn Văn Đ (sinh năm 1991, Địa chỉ: H, xã V, huyện T, tỉnh N) nhưng anh Đ khai ngày 06/7/2023 và ngày 07/7/2023 một người phụ nữ không quen biết nhờ anh Đ nhận tiền chuyển khoản hộ rồi đưa tiền mặt cho người này nên Cơ quan điều tra không có đủ cơ sở để điều tra, xử lý.

Đối với người có tên “Sơn T” mua ma túy của L, L khai không biết tên tuổi, địa chỉ cụ thể. Cơ quan điều tra đã sao kê lịch sử giao dịch của tài khoản ngân hàng Techcombank số 19033713322012 xác định ngày 11/7/2023 tài khoản này đã chuyển khoản số tiền 1.500.000 đồng đến tài khoản của Nguyễn Thị L. Ghi lời khai của chủ tài khoản Bùi Thị Lan A (sinh năm 1996, Địa chỉ: 265 Đ, N, quận B, thành phố H) nhưng chị Lan A khai làm dịch vụ chuyển tiền qua tài khoản, ngày 11/7/2023, một nam thanh niên đến cửa hàng của chị Lan A nhờ chuyển khoản

1.500.000 đồng, phí chuyển là 10.000 đồng nên Cơ quan điều tra không có đủ cơ sở để điều tra xử lý.

Đối với người có tên “T” mua ma túy của L, L khai không biết tên tuổi, địa chỉ cụ thể.

Cơ quan điều tra đã rút bảng kê lịch sử giao dịch của tài khoản ngân hàng Viettinbank số 100004562809 xác định ngày 06/7/2023 thì hoàn này đã chuyển khoản số tiền 8.000.000 đồng đến tài khoản của Nguyễn Thị L. Ghi lời khai của chủ tài khoản Nguyễn Văn T (sinh năm 1991, Địa chỉ: 706 N012-3 khu đô thị S, V, quận L, thành phố H) nhưng anh T khai ngày 06/7/2023, một người phụ nữ nhờ anh T chuyển khoản hộ rồi đưa tiền mặt. L không nhận dạng được người đàn ông tên “T”. Cơ quan điều tra đã rút bảng kê lịch sử giao dịch của tài khoản ngân hàng Agribank số 2206205165986 xác định vào ngày 07/7/2023 tài khoản này đã chuyển khoản số tiền 8.000.000 đồng đến tài khoản của Nguyễn Thị L. Xác minh tại nơi cư trú (theo thông tin đăng ký mở tài khoản) nhưng không có ai tên Trần Văn N (sinh năm 1993, Địa chỉ: H, huyện V, tỉnh T) sinh sống. Ngoài ra, Cơ quan điều tra xác minh, ghi lời khai của chủ thuê bao số điện thoại 0979.781.680 là Mã Văn L (sinh năm 1991, Địa chỉ: A, xã T, huyện C, tỉnh T), anh L khai không đăng ký, sử dụng số điện thoại trên. Do đó, Cơ quan điều tra không có đủ cơ sở để điều tra, xử lý.

Căn cứ tài liệu trong quá trình điều tra, khoảng 21 giờ 03 phút ngày 06/7/2023, tài khoản ngân hàng Viettinbank số 100004562809 mang tên Nguyễn Văn T chuyển khoản cho L 8.000.000 đồng, ngay sau đó, khoảng 21 giờ 06 phút cùng ngày, L chuyển khoản 7.000.000 đồng đến tài khoản ngân hàng MB Bank số 99116168888 mang tên Nguyễn Văn Đ, L khai chuyển khoản 7.000.000 đồng cho người sử dụng tài khoản ngân hàng tên Đ để mua ma túy bán cho “T” giá 8.000.000 đồng, được hưởng lãi 1.000.000 đồng. Khoảng 02 giờ 35 phút ngày 07/7/2023, tài khoản ngân hàng Agribank số 2206205165986 mang tên Trần Văn N chuyển khoản cho L 8.000.000 đồng, ngay sau đó, khoảng 02 giờ 41 phút cùng ngày, L chuyển khoản 7.000.000 đồng đến tài khoản ngân hàng MB Bank số 99116168888 mang

tên Nguyễn Văn Đ. L khai chuyển khoản 7.000.000 đồng cho người sử dụng tài khoản ngân hàng tên Đăng để mua ma túy bán cho “T” giá 8.000.000 đồng, được hưởng lãi 1.000.000 đồng. Ngoài ra, khi cơ quan điều tra tiến hành rút băng kê lịch sử liên lạc số điện thoại 0327.423.463 (của Nguyễn Thị L), xác định ngày 06/7/2023 và ngày 07/7/2023, L và người đàn ông tên “T” có liên lạc với nhau. Lời khai của Nguyễn Thị L phù hợp với tài liệu điều tra nên đủ căn cứ trong hai ngày 06/7/2023 ngày 07/7/2023, L đã bán ma túy cho đối tượng có tên T.

Bản cáo trạng số 178/CT-VKSBD ngày 13/10/2023 của Viện kiểm sát nhân dân quận B truy tố bị cáo Nguyễn Thị L về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b, khoản 2 điều 251 Bộ luật hình sự 2015.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội và khai: Khoảng 23 giờ 40 phút ngày 11/7/2023, tại trước nhà số 17 N, phường G, quận B, thành phố H, Nguyễn Thị L có hành vi bán trái phép 1,937 gam ma túy loại Ketamine và 0,991 gam ma túy loại MDMA cho một nam thanh niên không quen biết. Bị Tổ công tác Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy – Công an quận B bắt quả tang cùng vật chứng, đối tượng mua ma túy của L chạy thoát. Ngoài ra, vào ngày 06/7/2023 và ngày 07/7/2023, Nguyễn Thị L đã hai lần bán trái phép chất ma túy cho người đàn ông tên “T”. Hành vi của bị cáo Nguyễn Thị L đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Ba Đình tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Nguyễn Thị L về tội: “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 251, điều 38, điểm s, r khoản 1, khoản 2 điều 51 của Bộ luật hình sự 2015. Đề nghị xử phạt từ 7 năm 6 tháng đến 8 năm tù. Miễn hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

Áp dụng điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: 1,937 gam ma túy loại Ketamine; 0,991 gam ma túy loại MDMA;

- Buộc bị cáo phải truy nộp 3.500.000 đồng (Ba triệu năm trăm nghìn đồng).

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước: 01 điện thoại Iphone 6 màu vàng, số sim: 0327423463, Imei: 355400080010995

Tại phiên tòa Nguyễn Thị L đã khai nhận toàn bộ hành vi của mình như đã khai tại cơ quan điều tra, ăn năn hối lỗi về hành vi phạm tội và bị cáo lời sau cùng xin giảm nhẹ hình phạt trước khi Hội đồng xét xử nghị án.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an Quận Ba Đình, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Ba Đình, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Tại quá trình điều tra, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay qua xét hỏi Nguyễn Thị L đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã truy tố. Xét lời khai nhận tội của bị cáo là thống nhất với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai người làm chứng, biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ trong vụ án, kết luận giám định của phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hà Nội, cùng các tài liệu có trong hồ sơ. Đủ cơ sở kết luận: Khoảng 23 giờ 40 phút ngày 11/7/2023, tại trước nhà số 17 N, phường G, quận B, H, Nguyễn Thị L có hành vi bán trái phép 1,937 gam ma túy loại Ketamine và 0,991 gam ma túy loại MDMA cho một nam thanh niên không quen biết thì bị Tổ công tác Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy – Công an quận Ba Đình bắt quả tang cùng vật chứng, đối tượng mua ma túy của L chạy thoát. Ngoài ra, vào ngày 06/7/2023 và ngày 07/7/2023, Nguyễn Thị L đã hai lần bán trái phép chất ma túy cho người đàn ông tên “T”. Hành vi trên đây của Nguyễn Thị L phạm vào tội

“Mua bán trái phép chất ma túy”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 2 điều 251 Bộ luật hình sự 2015.

[3] Tính chất vụ án là nghiêm trọng, ma túy là một tệ nạn xã hội nguy hiểm, nó hủy hoại sức khỏe của con người, là nguồn gốc phát sinh ra nhiều loại tội phạm khác trong xã hội, làm tan vỡ hạnh phúc của nhiều gia đình có người thân mắc nghiện. Vì những tác hại của ma túy nên Đảng và Nhà nước ta cũng như các Quốc gia khác trên thế giới đều kiên quyết bài trừ ra khỏi đời sống xã hội, pháp luật xử lý rất nghiêm khắc đối với loại tội phạm này. Bản thân bị cáo biết rất rõ tác hại của ma túy và đường lối xử lý của pháp luật, song do muốn hưởng lợi bất chính và coi thường pháp luật, nên bị cáo đã đi vào con đường phạm tội. Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến chính sách quản lý độc quyền của Nhà nước về ma túy, mà còn tiếp tay cho tệ nạn ma túy ngày càng phát triển, gây mất trật tự trị an xã hội. Nên cần phải có mức hình phạt nghiêm khắc mới đủ tác dụng giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

[4] Xét nhân thân của bị cáo: Là một công dân ở tỉnh ngoài vào Hà Nội lười lao động, do tham lam thích hưởng lợi bất chính nên đã đi vào con đường phạm tội. Nhân thân bị cáo mặc dù chưa có tiền án tiền sự song do muốn hưởng lợi bất chính trong thời gian ngắn bị cáo đã nhiều lần bán ma túy cho các đối tượng nghiện ma túy, thể hiện bị cáo rất coi thường pháp luật. Vì vậy cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ tác dụng giáo dục bị cáo trở thành người tốt.

[5] Tuy nhiên khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử có xét đến tại phiên tòa bị cáo đã khai báo thành khẩn, thái độ tỏ ra ăn năn hối cải, chưa có tiền án tiền sự, tự thú và khai ra hành vi phạm tội của mình khi chưa bị phát hiện nên tòa áp dụng điểm s, r khoản 1, khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự để giảm cho bị cáo một phần hình phạt.

Hội đồng xét xử quyết định tạm giam bị cáo 45 ngày, kể từ ngày tuyên án.

[6] Đối với loại tội này, ngoài hình phạt chính lẽ ra bị cáo còn phải chịu thêm hình phạt bổ sung bằng tiền được quy định tại khoản 5 điều 251 Bộ luật hình sự.

Song xét thấy bị cáo không nghề nghiệp, không có thu nhập nên tha miễn hình phạt bổ sung bằng tiền cho bị cáo.

[7] Xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy: 1,937 gam ma túy loại Ketamine; 0,991 gam ma túy loại MDMA.

- Đối với 01 điện thoại Iphone 6 màu vàng, số sim: 0327423463, Imei: 355400080010995, tại phiên tòa bị cáo khai đã sử dụng chiếc điện thoại này để liên lạc mua bán ma túy nên áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu để sung công quỹ Nhà nước.

- Tại phiên tòa bị cáo khai được hưởng lợi 2.000.000 đồng bán ma túy cho đối tượng “T” và 1.500.000 đồng bán cho đối tượng “Sơn T”. Tổng cộng bị cáo được hưởng lợi 3.500.000 đồng (Ba triệu năm trăm nghìn đồng). Buộc bị cáo phải truy nộp để xung công quỹ nhà nước.

[8] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Thị L phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Căn cứ vào: Điểm b khoản 2 điều 251, điều 38, điểm s, r khoản 1, khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự 2015.

Xử phạt: Nguyễn Thị L **7 (Bảy) năm 6 (Sáu) tháng tù**. Thời hạn tù tính từ ngày 12/7/2023.

- Căn cứ điều 106, 135, khoản 2 điều 136, 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Căn cứ điều 47 Bộ luật hình sự.

- Căn cứ điểm 6.1.2 mục b Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015 của quốc Hội. Nghị quyết số 326/2013/UBTVQH 14 ngày 30/12/2013 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

- Xử lý vật chứng:

+ Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) bao niêm phong bên trong chứa 0,991 gam ma túy loại MDMA và 1,937 gam ma túy loại Ketamin, đã qua giám định bên ngoài có chữ ký của giám định viên, các thành phần tham gia và Nguyễn Thị L (theo biên bản giao vật chứng số 23 ngày 26/10/2023 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Ba Đình).

+ Tịch thu sung quỹ Nhà nước: 01 (một) điện thoại Iphone 6 màu vàng có sim, số Imei: 355400080010995 (theo biên bản giao vật chứng số 23 ngày 26/10/2023 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Ba Đình).

+ Buộc bị cáo phải truy nộp lại 3.500.000 đồng (Ba triệu năm trăm nghìn đồng) tiền thu lời bất chính để xung công quỹ nhà nước.

- Bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân TP Hà Nội.
- Viện kiểm sát ND Quận Ba Đình.
- Viện kiểm sát ND TP Hà Nội.
- Chi cục thi hành án Dân sự Quận Ba Đình.
- Trại tạm giam số 1 Hà Nội.
- UBND thị trấn V, huyện V, tỉnh H;
- Sở Tư pháp thành phố Hà Nội.
- Bị cáo.
- Lưu.

THAY MẶT HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(ĐÃ KÝ)

Ngô Thị Vân